TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **29**/2026/QĐ-TA	*Lâm Đồng, ngày 01 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần người tiến hành phiên họp gồm có:

- *Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Công T**.

- *Thư ký phiên họp*: Bà **Trương Thị Mỹ Tiên**

Ngày 01 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 15, tỉnh Lâm Đồng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với hồ sơ thụ lý số: 28/2026/TLST-XLHC ngày 26/3/2026, theo Quyết định mở phiên họp số: 28/QĐ-TA ngày 27 tháng 3 năm 2026, đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T1** (*Tên gọi khác:* H); Sinh ngày: 20/11/1996; Nơi cư trú: Tổ dân phố C T, phường L, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Hoàng T2 và bà: Bùi Thị Đ. Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 25/12/2025 bị công an phường L, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

(Nguyễn Văn T1 vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

Đại diện cơ quan đề nghị tham gia phiên họp: Ông **Vũ Hải H1** – Cán bộ Công an phường L, tỉnh Lâm Đồng (Văn bản uỷ quyền số 646/CALG ngày 27/3/2026)

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15, tỉnh Lâm Đồng: Bà **Nguyễn Thị Ngọc** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Căn cứ lời khai người bị đề nghị cùng với các tài liệu khác có tại hồ sơ thì nội dung vụ việc thể hiện như sau:

Nguyễn Văn T1 là người đã thành niên và có nơi cư trú ổn định tại Tổ dân phố C T, phường L, tỉnh Lâm Đồng. Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 03/3/2026, qua làm việc, Công an phường L phát hiện Nguyễn Văn T1 đã sử dụng trái phép chất ma túy vào khoảng 18 giờ 00 ngày 27/02/2026.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 03/3/2026 của Trung tâm Y tế K xác định Nguyễn Văn T1 nghiện ma túy: MET (Methamphetamine). Ngày 03/3/2026, Công an tiến hành thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, yêu cầu Nguyễn Văn T1 trong vòng 05 ngày làm việc sau khi nhận được thông báo thì phải đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng Nguyễn Văn T1 không thực hiện. Do đó, Công an đã lập biên bản vi phạm về việc Nguyễn Văn T1 không thực hiện việc đăng ký này.

Ngày 19 tháng 3 năm 2026 Công an ra thông báo số: 540/TB-CAPLG về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với Nguyễn Văn T1.

Ngày 26/3/2026, Công an phường L ban hành Văn bản số: 612/ĐN-CAPLG đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T1 .

Tại phiên họp: Đại diện Công an phường L đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với Nguyễn Văn T1 trong thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Người bị đề nghị Nguyễn Văn T1 đã được Tòa án yêu cầu có mặt tại phiên họp nhưng vẫn vắng mặt nên không có ý kiến.

Đại diện VKSND khu vực 15, tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán và những người tham gia phiên họp đã tuân thủ đúng trình tự quy định, người bị đề nghị Nguyễn Văn T1 đã được Tòa án yêu cầu có mặt tại phiên họp nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Hồ sơ được các cơ quan có thẩm quyền lập đúng đối tượng, trình tự và thời hiệu nên đại diện VKS đề nghị mở phiên họp theo thủ tục chung.

Về nội dung: Chấp nhận đề nghị của Công an, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với Nguyễn Văn T1.

XÉT THẤY:

Về tố tụng: Trưởng công an phường L, tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành lập hồ sơ và chuyển hồ sơ, đề nghị TAND khu vực 15, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T1. Xét thấy hồ sơ đã đảm bảo đúng điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên họp, Nguyễn Văn T1 đã được Tòa án yêu cầu có mặt tại phiên họp nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng do đó Tòa án vẫn tiến hành mở

phiên họp theo quy định tại Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 15.

Về nội dung: Xét thấy, Nguyễn Văn T1 là người đã thành niên và có nơi cư trú ổn định. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 03/3/2026 của Trung tâm Y tế K xác định Nguyễn Văn T1 nghiện ma túy: MET (Methamphetamine). Mặc dù đã được thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện, cũng như việc phải đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng Nguyễn Văn T1 không thực hiện. Hành vi không đăng ký cai nghiện tự nguyện thuộc trường hợp đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy, do vậy Trưởng Công an lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T1 là đúng quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi bổ sung năm 2020, Đ1 a Khoản 1 Điều 33, Khoản 1 Điều 40 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP. Quá trình lập hồ sơ, đảm bảo đúng điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Bản thân Nguyễn Văn T1 nhận thức rõ ma túy là độc hại, bị nghiêm cấm đồng thời cũng nhận thức rõ tác hại do ma túy đối với sức khỏe, cá nhân người sử dụng và cộng đồng xã hội. Tuy nhiên, để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, đối tượng bất chấp pháp luật, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần thiết phải có biện pháp ngăn chặn, xử lý nhằm răn đe, giáo dục kịp thời đối với Nguyễn Văn T1. Tuy nhiên, quá trình làm việc với các cơ quan chức năng, Nguyễn Văn T1 đều tự nguyện khai báo, ăn năn, hối lỗi đối với hành vi của bản thân. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm xử lý hành chính quy định tại Khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Sau khi xem xét tính chất mức độ và hành vi sử dụng chất ma tuý của người bị đề nghị; Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị; Đại diện VKSND là có căn cứ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Nguyễn Văn T1 theo khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Nhằm đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong phòng chống tác hại của ma túy cần cách ly Nguyễn Văn T1 ra khỏi các tệ nạn xã hội để Nguyễn Văn T1 được lao động, học tập, giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ:

- Điều 3, điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 9; Khoản 2 Điều 95, Khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 và Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi, bổ sung 2025;

- Điều 2, Điều 3, Điều 20, Điều 24, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh Số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 15 về "*Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân*";

- Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội.

- Điều 32 Luật Phòng chống ma túy;

- Điều 33, Điều 40, Điều 41, Điều 42 và Điều 43 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

- Điều 7, Điều 8, Điều 11, Điều 12 ngày 01 tháng 3 năm 2025: Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T1.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24 (Hai mươi bốn) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Công an phường L, tỉnh Lâm Đồng có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15, tỉnh Lâm Đồng có quyền kháng nghị quyết định này trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định; người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định này trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an phường L, tỉnh Lâm Đồng có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Người bị đề nghị;
- VKSND khu vực 15;
- Công an phường La Gi;
- UBND phường La Gi;
- Lưu: HS;

Nguyễn Công Thịnh